

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/8/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 73/2018/TLST-DS ngày 11/7/2018 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ 16 L, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ 88 khối T, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1959.

+ Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Tổ 88 khối T, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Kim L thống nhất trả cho bà Trần Thị N số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) vào ngày 01/10/2018.

2. Sau khi bà L trả xong số tiền nợ 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) cho bà N thì bà N có trách nhiệm trả lại cho bà L 01 đơn xin xác nhận nhà ở đứng tên bà Nguyễn Thị Kim N (*bản sao có chứng thực*) và 01 giấy phép đăng ký xe mô tô BKS 43P1-2322 đứng tên Nguyễn Ngọc H (*bản photocopy*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí DS-ST: 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chịu.

Hoàn trả lại cho bà Trần Thị N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng đã thu theo biên lai thu số 8841 ngày 11/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Viện KSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN
(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Đông Thanh